

# Phát triển đội ngũ giáo viên theo hướng tiếp cận năng lực ở các trường tiểu học thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Nguyễn Thị Kim Tuyết\*

\*Trường Tiểu học Trần Đại Nghĩa, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Received: 28/8/2024; Accepted: 09/9/2024; Published: 18/9/2024

**Abstract:** Developing a team of teachers towards the capacity of primary schools in Vinh Long city and Vinh Long province is an important content and measure of innovation and improving the quality of education and training in the current period. The article clarifies the current situation of developing teachers towards a competency approach in primary schools in Vinh Long city, pointing out the causes of limitations and shortcomings; From there, propose some basic contents and measures to develop the teaching staff towards the capacity of primary schools in Vinh Long city, Vinh Long province in particular and the whole country in general.

**Keywords:** Developing a team of teachers, elementary, capacity, Vinh Long.

## 1. Đặt vấn đề

Đội ngũ giáo viên (ĐNGV) là nhân tố quyết định chất lượng đào tạo của mỗi nhà trường. Nghị quyết số 29/NQ-TW Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (2013) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã khẳng định: “GV là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, muốn phát triển GD&ĐT phải chăm lo xây dựng và phát triển ĐNGV” [1]. Họ là những người trực tiếp giảng dạy, giáo dục học sinh (HS), giúp HS rèn luyện những phẩm chất đạo đức, nhân cách và lĩnh hội tri thức. Vì vậy, đòi hỏi GV nói chung, GV tiểu học (TH) nói riêng phải giỏi về chuyên môn, năng lực sư phạm, thành thạo về phương pháp và mẫu mực đạo đức, lương tâm, trách nhiệm; nhân cách ngời sáng, truyền lửa, sưởi ấm tâm hồn thế hệ tương lai. Do đó, trước yêu cầu đổi mới giáo dục, việc xây dựng và phát triển ĐNGV TH theo hướng tiếp cận năng lực (TCNL) phải đảm bảo cơ bản về cơ cấu, số lượng, chất lượng, phẩm chất, trình độ và năng lực chuyên môn, thành thạo về phương pháp vô cùng cấp bách.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phát triển ĐNGV các trường TH ở thành phố Vĩnh Long theo hướng TCNL

Những năm qua, ngành Giáo dục thành phố Vĩnh Long, các trường TH và các cơ quan quản lý quan tâm đến công tác phát triển ĐNGV; thực hiện khá tốt ở các nội dung từ quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo bồi dưỡng đến đánh giá và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho GV; nhà trường đã chú trọng làm tốt các nội dung quy hoạch, sử dụng và đánh giá đội ngũ. Vì

dự: Để nâng cao chất lượng ĐNGV, Trường TH Hùng Vương tăng cường các hoạt động như: thực hiện tốt, có hiệu quả các hoạt động dự giờ thăm lớp, đánh giá, rút kinh nghiệm nhằm góp phần tích cực trong việc thúc đẩy hoạt động dạy và học trong nhà trường, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cũng như chất lượng bồi dưỡng HS năng khiếu và phụ đạo HS. Đảm bảo dự đủ, đúng số giờ theo quy định tối thiểu của Bộ GD&ĐT: Lãnh đạo nhà trường dự ít nhất 01 tiết dạy/GV. Tổ trưởng chuyên môn đảm bảo dự giờ GV trong tổ ít nhất 02 tiết dạy/GV. Mỗi GV dự ít nhất 18 tiết giờ dạy của đồng nghiệp trong hoặc ngoài nhà trường [2].

Trường TH Lê Lợi: Đầu tư hệ thống phòng cháy chữa cháy, đảm bảo cơ sở vật chất cho trường, mua sắm, bổ sung bàn ghế, trang thiết bị cần thiết phục cho nhiệm vụ chung của nhà trường, thay mới hệ thống đèn chiếu sáng, quạt trần, lắp điều hoà trong lớp học; bố trí, sắp xếp nơi ở cho GV ở xa gia đình; phòng họp chung của GV. Ngoài nguồn vốn do cấp trên bảo đảm, nhà trường đã huy động sự chung tay, góp sức của phụ huynh HS, nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo GV, phụ huynh HS, góp phần quan trọng vào nâng cao chất lượng dạy và học cho GV, HS và đảm bảo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định [3].

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển ĐNGV các trường TH ở thành phố Vĩnh Long còn hạn chế như: về số lượng, cơ cấu và chất lượng, mất cân đối. Vấn đề thừa, thiếu cục bộ GV diễn ra tại nhiều địa phương vẫn chưa được giải quyết triệt để. Việc thực hiện tuyển dụng, bố trí, điều động GV còn nhiều vướng mắc. Năng lực nghề nghiệp của một bộ phận GV còn hạn chế, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học

theo định hướng phát triển năng lực trong thời đại kỹ nguyên số hoặc có biểu hiện thiếu phương pháp sư phạm trong giáo dục HS (một số ít có hành vi bạo hành trẻ, vi phạm đạo đức nhà giáo). Khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong quản lý, dạy và học của nhiều GV còn hạn chế, đội ngũ nhà giáo cốt cán hoạt động theo cơ chế cũ, chưa được xây dựng bài bản và chưa đủ mạnh nên không phát huy được vai trò, vị trí của đội ngũ đầu đàn tại các nhà trường TH trên địa bàn thành phố Vĩnh Long.

## **2.2. Một số giải pháp phát triển ĐNGV theo hướng TCNL ở các trường TH thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long**

### **2.2.1. Về nhận thức**

Hiệu trưởng nhà trường phân công, giao nhiệm vụ cho các đồng chí tổ trưởng phụ trách các khối lớp thường xuyên lắng nghe những tâm tư, tình cảm, nguyện vọng để đề xuất cách thức, biện pháp phát triển ĐNGV phù hợp, hiệu quả. Nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về tầm quan trọng của ĐNGV về công tác phát triển giáo dục; làm cho HS hiểu được truyền thống “Tôn sư trọng đạo” là truyền thống quý báu từ xưa đến nay của dân tộc ta và nó dần sẽ là truyền thống tốt đẹp của ngày hôm nay và mãi mãi về sau, làm cho toàn xã hội hiểu được vị thế quan trọng của ĐNGV để từ đó nhận thức được trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ, chăm lo, đầu tư cho sự nghiệp phát triển giáo dục của địa phương nói chung cũng như góp phần phát triển ĐNGV nói riêng. Đảng ta khẳng định: “GD&ĐT là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” [4].

### **2.2.2. Về năng lực nghề nghiệp**

Trên cơ sở quy định chung của Bộ GD&ĐT, đặc biệt là Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT quy định tiêu chuẩn GV TH và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường TH công lập và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông: Phẩm chất nhà giáo; Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; Xây dựng môi trường giáo dục; Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục. Các trường cần xác định quy trình cụ thể hóa năng lực nghề nghiệp của GV TH: 1) Ban giám hiệu thành lập Ban cụ thể hóa năng lực nghề nghiệp của GV TH, thành phần gồm: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, GV cốt cán...; 2) Giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn xác định các phẩm chất và năng lực nghề

NGHIỆP ĐẶC TRUNG CỦA GV TH; 3) Thăm dò thực tiễn, lấy ý kiến phản hồi của ĐNGV về các phẩm chất và năng lực nghề nghiệp đặc trưng của GV TH đã được xác định; 4) Tổ chức hội thảo khoa học về yêu cầu phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đặc trưng của GV TH, thành phần gồm đại diện Phòng GD&ĐT, Phòng Nội vụ, Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, GV, các chuyên gia quản lý giáo dục, giáo dục học.

### **2.2.3. Thu hút tạo nguồn, tuyển chọn và sử dụng ĐNGV ở các trường TH thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo khung năng lực nghề nghiệp**

Cụ thể hóa các tiêu chuẩn tuyển chọn GV, xây dựng các tiêu chí tuyển chọn ưu tiên gắn với yêu cầu năng lực nghề nghiệp của GV TH như: trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học trong giảng dạy; năng lực nghiên cứu khoa học... Vận dụng phong phú, linh hoạt các hình thức tuyển chọn GV: xét tuyển theo kết quả học tập, kết quả làm việc; thi tuyển: giảng dạy, tuyển thẳng đối với diện thu hút... Tăng quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trong công tác tuyển chọn đội ngũ. UBND huyện/TP, Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT giao cho nhà trường quyền tự chủ về chỉ tiêu tuyển dụng, quy trình tuyển dụng, xác định các tiêu chí ưu tiên trong tuyển dụng... UBND huyện/TP ban hành các chính sách thu hút hấp dẫn để thu hút GV giỏi về công tác và có chiến lược giữ chân GV giỏi thông qua các chế độ đãi ngộ. GV thụ hưởng các chính sách, chế độ đồng thời phải cam kết công tác lâu dài tại trường.

Tạo cơ hội để GV phát huy hết tiềm năng của bản thân: phân công 01 GV lâu năm giàu kinh nghiệm và 01 GV trẻ cùng phụ trách giảng dạy lớp chuyên đề bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau, tạo ra sự kế thừa giữa các thế hệ; phân công mỗi GV phụ trách soạn giảng một hoặc một số chuyên đề chuyên sâu để bồi dưỡng đội tuyển HS giỏi. Tổ trưởng chuyên môn tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong phân công chuyên môn cho các thành viên trong tổ. Phòng GD&ĐT sử dụng hiệu quả ĐNGV cốt cán từ ĐNGV TH, tạo ra sự lan tỏa đam mê tri thức, khát vọng phát triển nghề nghiệp cho GV. Các cấp có thẩm quyền thực hiện công tác đánh giá kịp thời, có cơ chế khen thưởng đối với GV giỏi có thành tích nổi bật và có biện pháp điều chỉnh những việc làm không phù hợp trong môi trường sư phạm, từ đó tạo động lực làm việc đối với mỗi GV và toàn thể đội ngũ trong nhà trường. Cụ thể hóa các văn bản, hướng dẫn về chế độ chính sách đối với GV. Xây dựng bổ sung các chính sách đãi ngộ riêng, từng bước hoàn thiện hệ thống các chính sách đãi ngộ của nhà trường; sử dụng các nguồn thu hợp pháp để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ dựa trên cơ sở tham khảo, bàn bạc trong tập thể GV qua Hội nghị cán bộ, công chức,

viên chức của nhà trường để sử dụng chi trả lương làm việc ngoài giờ, khen thưởng nóng do lập thành tích xuất sắc, phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi, hỗ trợ, quỹ công đoàn... thực hiện các chế độ đãi ngộ hỗ trợ đối với GV học tập nâng cao trình độ chuyên môn...

#### 2.2.4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV ở các trường THPT. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo khung năng lực nghề nghiệp

Xây dựng kế hoạch chi tiết, phân tích cụ thể điểm mạnh, điểm yếu của đội ngũ, xác định rõ nhu cầu bồi dưỡng, từ đó xây dựng kế hoạch về nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng phù hợp. Xác định rõ cơ chế hoạt động, phối hợp; vai trò của các đơn vị, cá nhân trong quá trình tổ chức hoạt động bồi dưỡng. Lập kế hoạch để đào tạo, bồi dưỡng phát triển ĐNGV theo Đề án Phát triển hệ thống trường THPT, tập trung vào công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ cho CBQL, GV THPT, cụ thể là: Định hướng nội dung bồi dưỡng GV THPT phù hợp với từng giai đoạn; bồi dưỡng cho GV về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá, nâng cao năng lực phát triển chương trình, tài liệu chuyên môn, năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục. Đạt chuẩn về chức danh nghề nghiệp theo Thông tư liên tịch liên của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THPT công lập. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THPT là căn cứ để tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng ĐNGV. Ở đó mỗi hạng vừa là yêu cầu về vị trí việc làm, vừa là điều kiện để thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

#### 2.2.5. Đánh giá GV ở các trường THPT. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo khung năng lực nghề nghiệp

Phối hợp hiệu quả giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Quy trình đánh giá được thực hiện theo 3 bước: GV tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp GV; cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức lấy ý kiến của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn đối với GV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp GV; hiệu trưởng thực hiện đánh giá và thông báo kết quả đánh giá GV trên cơ sở kết quả tự đánh giá của GV, ý kiến của đồng nghiệp và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của GV thông qua minh chứng xác thực, phù hợp. Đưa ra những yêu cầu cụ thể về minh chứng phục vụ công tác đánh giá. Xây dựng phương án sử dụng kết quả đánh giá vào phát triển ĐNGV. Ban lãnh đạo nhà trường đồng thời tích cực tham mưu cho Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp về những hình thức khen thưởng xứng đáng để ghi nhận sự cống hiến của các thầy cô giáo. Xây dựng tiêu chí đánh giá GV gắn với các yêu cầu về năng lực nghề nghiệp GV. Với đặc thù nghề nghiệp cùng những quy định, quy chế ràng buộc riêng đối với

GV, việc đánh giá GV trường THPT cần bổ sung những tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá riêng. Sự điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá phù hợp với đặc thù nghề nghiệp giúp cho việc đánh giá thực sự trở thành động lực thúc đẩy GV phấn đấu. Các nội dung đánh giá GV gồm: Mức độ đáp ứng các tiêu chí về phẩm chất nhà giáo; phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng môi trường giáo dục; phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; phẩm chất đặc trưng của GV THPT; năng lực đặc trưng của GV THPT.

#### 4. Kết luận

Phát triển ĐNGV THPT là nhiệm vụ quan trọng trong thời kỳ thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Đội ngũ nhà giáo được coi là yếu tố then chốt, có tầm quan trọng chiến lược, quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường [6]. Trên đây là một số nội dung, biện pháp cơ bản phát triển ĐNGV các trường THPT ở TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Những nội dung, biện pháp nêu trên có vị trí, vai trò khác nhau nhưng nằm trong tính chỉnh thể thống nhất, có mối quan hệ biện chứng tác động qua lại với nhau. Thực hiện tốt nội dung, biện pháp này tạo cơ sở, tiền đề quan trọng cho việc thực hiện các nội dung, biện pháp tiếp theo. Trong quá trình tổ chức thực hiện đòi hỏi mỗi chủ thể, lực lượng lãnh đạo, quản lý và ĐNGV cần nêu cao tinh thần đoàn kết, quán triệt và thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các bậc học, nhất là bậc THPT nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thu Lan (2024). *Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của Trường THPT Hùng Vương*, nguồn: <https://clhungvuong.vinhlong.edu.vn>, ngày 17/01/2024.
- [3] Phạm Thanh Bình (2024). *Dự án đầu tư xây dựng công trình Trường THPT Lê Lợi hoàn thành đưa vào sử dụng*, nguồn: <https://pgdtpvl.vinhlong.edu.vn>, ngày 15/3/2024.
- [4] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29/NQ-TW, ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [5] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Kiều Thị Thủy (2023). *Định hướng phát triển ĐNGV THPT đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục*. Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 285 kỳ 2 tháng 3, tr. 140-142.